

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG  
ĐƠN VỊ: KHOA XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

**ĐỀ THI VÀ ĐÁP ÁN  
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN  
Học kỳ 3, năm học 2023-2024**

**I. Thông tin chung**

Tên học phần:	Viết tiếng Trung sơ cấp 3		
Mã học phần:	71MAW340152		Số tín chỉ: 2
Mã nhóm lớp học phần:	71K29DPHT01		
Hình thức thi: <b>Trắc nghiệm kết hợp Tự luận</b>	Thời gian làm bài:	<b>60</b>	phút
<i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i>	<input type="checkbox"/> Có	<input checked="" type="checkbox"/> Không	

**Cách thức nộp bài phần tự luận (Giảng viên ghi rõ yêu cầu):**

- SV gõ trực tiếp trên khung trả lời của hệ thống thi;

**1. Format đề thi**

- Font: Times New Roman
- Size: 13
- Tên các phương án lựa chọn: **in hoa, in đậm**
- Không sử dụng nhảy chữ/số tự động (numbering)
- Mặc định phương án đúng luôn luôn là Phương án A ghi ANSWER: A
- Tổng số câu hỏi thi:
- Quy ước đặt tên file đề thi:
  - + **Mã học phần\_Tên học phần\_Mã nhóm học phần\_TNTL\_De 1**
  - + **Mã học phần\_Tên học phần\_Mã nhóm học phần\_TNTL\_De 1\_Mã đề (Nếu sử dụng nhiều mã đề cho 1 lần thi).**

**2. Giao nhận đề thi**

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/rubric. **Trưởng Khoa/Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/rubric về Trung tâm Khảo thí qua email: [khaothivanlang@gmail.com](mailto:khaothivanlang@gmail.com) bao gồm file word và file pdf (**nén lại và đặt mật khẩu file nén**) và nhắn tin + họ tên người gửi qua số điện thoại **0918.01.03.09** (Phan Nhất Linh).

- Khuyến khích Giảng viên biên soạn và nộp đề thi, đáp án bằng **File Hot Potatoes**. Trung tâm Khảo thí gửi kèm File cài đặt và File hướng dẫn sử dụng để hỗ trợ Quý Thầy Cô.

**II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO**

(*Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần*)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường

						<b>mức đạt PLO/PI</b>
<b>(1)</b>	<b>(2)</b>	<b>(3)</b>	<b>(4)</b>	<b>(5)</b>	<b>(6)</b>	<b>(7)</b>
<b>CLO1</b>	Vận dụng chính xác các cấu trúc ngữ pháp mô tả về động tác để diễn đạt động tác sắp xảy ra, đang xảy ra và đã xảy ra.	Trắc nghiệm, tự luận	20%	1	2	PI 3.1
<b>CLO2</b>	Vận dụng chính xác bổ ngữ xu hướng dạng phức hợp và bổ ngữ trạng thái để biểu đạt hướng thực hiện của hành động; nhận xét đánh giá một hành động.	Trắc nghiệm, tự luận	20%	1	2	PI 3.2
<b>CLO3</b>	Vận dụng các cấu trúc ngữ pháp trọng điểm để viết câu hoàn chỉnh bằng tiếng Trung.	Tự luận	30%	2	3	PI 7.2
<b>CLO4</b>	Vận dụng các cấu trúc ngữ pháp đã học để viết 1 đoạn văn bằng tiếng Trung tầm 100 chữ Hán với chủ đề cho sẵn.	Tự luận	30%	3	3	PI 7.3

**Chú thích các cột:**

(1) Chỉ liệt kê các CLO được đánh giá bởi đề thi kết thúc học phần (tương ứng như đã mô tả trong đề cương chi tiết học phần). Lưu ý không đưa vào bảng này các CLO không dùng bài thi kết thúc học phần để đánh giá (có một số CLO được bố trí đánh giá bằng bài kiểm tra giữa kỳ, đánh giá qua dự án, đồ án trong quá trình học hay các hình thức đánh giá khác chứ không bố trí đánh giá bằng bài thi kết thúc học phần). Trường hợp một số CLO vừa được bố trí đánh giá quá trình hay giữa kỳ vừa được bố trí đánh giá kết thúc học phần thì vẫn đưa vào cột (1).

(2) Nội dung của CLO tương ứng.

(3) Hình thức kiểm tra đánh giá có thể là: trắc nghiệm, tự luận, dự án, đồ án, vấn đáp, thực hành trên máy tính, thực hành phòng thí nghiệm, báo cáo, thuyết trình,..., phù hợp với nội dung của CLO và mô tả trong đề cương chi tiết học phần.

(4) Trọng số mức độ quan trọng của từng CLO trong đề thi kết thúc học phần do giảng viên ra đề thi quy định (mang tính tương đối) trên cơ sở mức độ quan trọng của từng CLO. Đây là cơ sở để phân phối tỷ lệ % số điểm tối đa cho các câu hỏi thi dùng để đánh giá các CLO tương ứng, bảo đảm CLO quan trọng hơn thì được đánh giá với điểm số tối đa lớn hơn. Cột (4) dùng để hỗ trợ cho cột (6).

(5) *Liệt kê các câu hỏi thi số (câu hỏi số ... hoặc từ câu hỏi số... đến câu hỏi số...) dùng để kiểm tra người học đạt các CLO tương ứng.*

(6) *Ghi điểm số tối đa cho mỗi câu hỏi hoặc phần thi.*

(7) *Trong trường hợp đây là học phần cốt lõi - sử dụng kết quả đánh giá CLO của hàng tương ứng trong bảng để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được PLO/PI - cần liệt kê ký hiệu PLO/PI có liên quan vào hàng tương ứng. Trong đề cương chi tiết học phần cũng cần mô tả rõ CLO tương ứng của học phần này sẽ được sử dụng làm dữ liệu để đo lường đánh giá các PLO/PI. Trường hợp học phần không có CLO nào phục vụ việc đo lường đánh giá mức đạt PLO/PI thì để trống cột này.*

### **III. Nội dung câu hỏi thi**

#### **PHẦN TRẮC NGHIỆM (10 câu hỏi + mỗi câu 0.2 điểm)**

Chọn từ thích hợp điền vào chỗ trống: 他跑出\_\_\_\_\_，又马上跑回来了。

- A. 去
- B. 来
- C. 出
- D. 进

ANSWER: A

Chọn từ thích hợp điền vào chỗ trống: 快爬上来吧，山\_\_\_\_\_可美了。

- A. 上
- B. 下
- C. 里
- D. 外

ANSWER: A

Chọn từ thích hợp điền vào chỗ trống: 房间里有一个书架，书架上摆\_\_\_\_\_许多书。

- A. 着
- B. 过
- C. 了
- D. 摆

ANSWER: A

Chọn từ thích hợp điền vào chỗ trống: 玛丽背着一个大包站在路口，好像在\_\_\_\_\_人。

- A. 等
- B. 过
- C. 来
- D. 去

ANSWER: A

Chọn từ thích hợp điền vào chỗ trống: 她说汉语说\_\_\_\_\_很流利。

- A. 得
- B. 的
- C. 地
- D. 镊

ANSWER: A

Chọn từ thích hợp điền vào chỗ trống: 圣诞节\_\_\_\_\_到了，许多商店都开始卖圣诞节用的东西。

- A. 快要
- B. 太
- C. 可
- D. 准备

ANSWER: A

Chọn từ thích hợp điền vào chỗ trống: 我已经给他们寄\_\_\_\_\_礼物。

- A. 去
- B. 来
- C. 到
- D. 走

ANSWER: A

Chọn từ thích hợp điền vào chỗ trống: 如果有公交卡，\_\_\_\_\_公交车更便宜。

- A. 坐
- B. 骑
- C. 走
- D. 靠

ANSWER: A

Chọn từ thích hợp điền vào chỗ trống: 他还我钱包\_\_\_\_\_时候，我高兴极了。

- A. 的
- B. 得
- C. 地
- D. 德

ANSWER: A

Chọn từ thích hợp điền vào chỗ trống: 这些菜名，一想\_\_\_\_\_我就要流口水。

- A. 起来
- B. 出去
- C. 出来
- D. 进来

ANSWER: A

### PHẦN TỰ LUẬN (3 câu hỏi, 8 điểm)

#### Câu hỏi 1: Sắp xếp thành câu hoàn chỉnh (2 điểm, mỗi câu 0.4 điểm)

- |      |     |      |      |      |    |
|------|-----|------|------|------|----|
| 1. 1 | 会收到 | 很多   | 听说   | 圣诞礼物 | 你们 |
| 1. 2 | 开始的 | 我和中国 | 是从六岁 | 的缘分  |    |
| 1. 3 | 跑回  | 去了   | 他    | 宿舍   |    |

- 1.4 寄出去 马上 这封信 把  
 1.5 带回来 他 一本书 从学校

**Câu hỏi 2: Đặt câu với từ và cụm từ cho sẵn: (3 điểm, mỗi câu 0.6 điểm )**

- 2.1 拿来: .....  
 2.2 学过: .....  
 2.3 正在……呢: .....  
 2.4 做得: .....  
 2.5 特别是: .....

**Câu hỏi 3: Viết 1 đoạn văn ngắn (khoảng 80 – 100 chữ Hán) với chủ đề: 我的家 (gia đình của em) (3 điểm)**

---

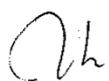
**ĐÁP ÁN PHẦN TỰ LUẬN VÀ THANG ĐIỂM**

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
<b>I. Trắc nghiệm</b>		<b>2.0</b>	
Câu 1 – 10	A	0.2	
<b>II. Tự luận</b>		<b>8.0</b>	
Câu 1	1.1 听说你们会收到很多圣诞礼物。 1.2 我和中国的缘分是从六岁开始的。 1.3 他跑回宿舍去了。 1.4 马上把这封信寄出去。 1.5 他从学校带回来一本书。	2.0	
Câu 2	Câu đúng ngữ nghĩa, ngữ pháp.	3.0	
Câu 3	Đoạn văn đúng chủ đề, các câu có sự liên kết với nhau về nghĩa.	3.0	
	<b>Điểm tổng</b>	<b>10.0</b>	

**Người duyệt đề**

*TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 07 năm 2024*  
**Giảng viên ra đề**

Đã duyệt



**TS.Phạm Đình Tiên**

**ThS. Hà Thị Minh Trang**